TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH V**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HS-ST
Ngày 14/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH V

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Trí Trường**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang
2/ ông Trần Thanh Khen

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L - tỉnh V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: ông Dương Vũ Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L Hồ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với:

Bị cáo Nguyễn Trung H, sinh năm 1982. Tại tỉnh Đ

Nơi cư trú: khóm 3, phường 4, thành phố C, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha: Nguyễn Hieu L, sinh năm 1956; Mẹ: Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1959; Anh, chị, em ruột: 02 người (Lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1993); Vợ: Võ Thị Hồng S, sinh năm 1986; Con: Nguyễn Bảo N, sinh năm 2010; Tiền sự: Không

Tiền án:

Ngày 06/5/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2016.

Ngày 22/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2018.

Ngày 22/3/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2021.

Nhân thân: Tại bản án số 74/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Đ xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2022 đến nay có mặt tại toà.

Bị hại: Quách Dương Ngọc T, sinh năm 2002

Địa chỉ: khóm 3, phường 9, thành phố V, tỉnh V.

Người làm chứng: anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1994. Địa chỉ:, Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố R, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung H có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2021.

Ngày 29/7/2022, H điều khiển xe mô tô hiệu Future II, màu đỏ đen biển kiểm soát 66P1-601.57 do ông Nguyễn H Lễ làm chủ sở hữu, đi một mình từ tỉnh Đồng Tháp đến xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ để tìm tài sản lấy trộm. Trên đường đi, H có nhặt được 01 biển kiểm soát xe 83H2-7436 nên H đã gắn vào xe mô tô của ông Lễ nhằm tránh né sự kiểm tra của Công an trong quá trình di chuyển đến xã Tân Hạnh.

Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến cửa hàng Ngọc Điệp thuộc ấp Tân An, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ. H đậu xe trước cửa hàng, rồi cầm balo màu đen đi vào trong cửa hàng quan sát tìm tài sản để lấy trộm. H yêu cầu chị Quách Dương Ngọc Trâm là người quản lý cửa hàng, cung cấp nhiều mặt hàng khác nhau, lợi dụng lúc chị Trâm đi tìm đồ vật cho H, H đã lén lút lấy trộm 01 hộp sữa Abbott Grow 4 trọng lượng 1,7kg để trên kệ bỏ vào trong balo mà H mang theo sẵn cùng 01 điện thoại đi động hiệu Redmi 11 màu xanh để trên bàn thu tiền bỏ vào túi quần phía sau mà H đang mặc. Lúc này, anh Nguyễn Văn Pháp đang mua hàng trong cửa hàng nhìn thấy H lấy hộp sữa và điện thoại di động nên anh Pháp hỏi H đã tính tiền chưa thì H liền bỏ lên xe mô tô của H chạy đi khoảng 100 mét thì bị anh Pháp tri hô và cùng người dân gần đó bắt giữ H cùng với tang vật mà H vừa lấy trộm, giao H cho công an xã Tân Hạnh.

Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 01/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Hồ kết luận điện thoại di động hiệu Redmi 11, màu xanh và 01 hộp sữa SPĐ Grow 4 trọng lượng 1,7kg mà Nguyễn Trung H lấy trộm của chị Trâm có tổng trị giá 3.507.900đ.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Quách Dương Ngọc Trâm đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Đối với xe mô tô hiệu Future II, màu đỏ đen biển kiểm soát 83H2-7436 do cha của H là ông Nguyễn H Lễ làm chủ sở hữu. Qua điều tra nhận thấy, chủ sở hữu không biết H sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi lấy trộm tài sản nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ đã trả lại cho ông Lễ. Riêng biển kiểm soát 83H2-7436 được H gắn vào xe Future II của ông Nguyễn H Lễ để né tránh sự kiểm tra của công an, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Long Hồ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 83/CT-VKS.LH ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội "Trộm cắp tài

sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến kiểm sát viên tại tòa: Bảo lưu quan điểm bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản , khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 74/2022/HT-ST ngày 28/9/2022 của Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng là của cha bị cáo sở hữu không có lỗi. Cơ quan điều tra đã trả lại là phù hợp. Riêng biển số xe 83.H2-7436 giao lại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Long Hồ tiếp tục xác minh xử lý. Tịch thu huỷ bỏ 01 cái ba lô màu đen đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét do đương sự không có yêu cầu.

Về án phí: Đề nghị án dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến bị cáo tại tòa: Do cần tiền tiêu xài nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản tại của hàng tạp hoá Ngọc Điệp thuộc xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ. Bị cáo đã lấy 01 chiếc điện thoại và 01 hộp sữa. Sau đó bị cáo bị bắt. Bị cáo không có kh nại quá trình tiến hành tố tụng, bị cáo đồng ý với kết quả định giá tài sản của bị hại. Chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng là của cha bị cáo, bị cáo không có nghề nghiệp, ra tù cuộc sống không ổn định nên phải tiếp tục phạm tội. Bị cáo có sử dụng chất ma tuý

Lời trình bày sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo hiện đã lớn tuổi.

Ý kiến bị hại: Bị hại vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tất cả các quyết định, hành vi tố tụng, thủ tục từ giai đoạn phát hiện tội phạm đến truy tố bị cáo. Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại toà vắng mặt bị hại và người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy bị hại và người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt đương sự không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà đã phù hợp với lời khai của bị can tại hồ sơ. Phù hợp lời khai người bị hại, người làm chứng và tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại là trường hợp phạm tội quả tang. Toàn bộ tài sản bị trộm được định giá là 3.507.900đồng. Đã đủ chứng cứ để xác định bị cáo Nguyễn Trung H đã phạm tội trộm cắp tài sản. Cáo trạng số 83/CT-VKS.LH ngày

09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Tài sản hợp pháp của công dân là quyền bất khả xâm phạm được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm, bị cáo đã đi tìm tòi và lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo thực hiện hành vi rất táo bạo, gây mất trật tự cho đời sống bình thường của mọi người. Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án về tội trộm cấp tài sản và một bản án đã xét xử nhưng chưa chấp hành hình phạt. cho thấy, bị cáo là đối tượng khó cải tạo, bị cáo phạm tội liên tục, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Ngoài ra, bị cáo liên tục phạm tội trộm cắp tài sản đã bị kết án 04 lần. Bị cáo không có nghề nghiệp, thủ đoạn thực hiện rất tinh vi và nhanh nhẹn, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp. Do đó, việc xử lý bị cáo nghiêm khắc là cần thiết để trấn áp loại tội phạm này và đủ thời gian để bị cáo sửa chữa.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai nhận, hậu quả thiệt hại vật chất có phần hạn chế do bị hại đã thu giữ lại được tài sản. Bị cáo hoàn cảnh khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử có xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.4] Bị cáo còn phải chấp hành 01 bản án khác đang có hiệu lực pháp luật. Việc tổng hợp hình phạt của hai bản án là quy định của pháp luật.

[**2.5**] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng là của cha bị cáo chủ sở hữu không có lỗi. Cơ quan điều tra đã trả lại là phù hợp. Riêng biển số xe 83.H2-7436 giao lại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Long Hồ tiếp tục xác minh xử lý. 01 Balô màu đen đã qua sử dụng là vật có liên quan đến việc thực hiện tội phạm có giá trị không lớn nên tịch thu huỷ bỏ.

[2.6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.7] Quan điểm của kiểm sát viên tại tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với bản án số 74/2022/HT-ST ngày 28/9/2022 của Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, giao biển số xe 83H2.7436 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ xác minh xử lý. Tịch thu huỷ bỏ 01 (một) balô màu đen theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2022 giữa cơ quan cảnh sat điều tra với chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét .

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Trung H nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường

Nơi nhận:
- TAT;
- VKS. H,T
- CC. THA H;
-Sở Tư pháp;
-CQCSĐT ;
-Phòng hồ sơ;
- Bị cáo; Bị hại;
-UBND;
-Nhà tạm giữ ;
- Lưu.

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/2022/QĐ-SCBSB

Long Hồ, ngày 21 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ -TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/ HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ - tỉnh Vĩnh Long.

Xét cần sửa chữa bản án do có sự nhầm lẫn trong khâu in ấn, đánh máy đối với bản án số 21/2022/ HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Long Hồ đối với bị cáo Võ Hải Bằng.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa bản án số 21/2022/ HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ như sau:

1/ Tại dòng thứ 12 từ dưới lên trang 1 bản án ghi: ấp Phước Lợi A, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Nay sửa chữa như sau: ấp Phước Lợi A, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2/ **Tại dòng thứ 4 từ dưới lên trang 5 bản án ghi:** UBND xã Phước Hậu

Nay sửa chữa như sau: UBND xã Long Phước

Nơi nhận:
- TAT; VKS. H,T
- CC. THA H;
-Sở Tư pháp
-CQCSĐT Long Hồ;
-Phòng hồ sơ CAVL;
- Bị cáo; Bị hại;
-UBND xã Long Phước, LH, VL;
-Nhà tạm giữ Long Hồ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường